



Từ xa xưa, đồng bào Mông vùng Tây Bắc sinh sống trên những triền núi cao và họ luôn có ý thức tự chế cho mình những vật dụng thiết thực trong quá trình lao động, sản xuất. Trong đó, chiếc gùi tre (lù cở) gắn liền với đồng bào Mông trong nhiều công việc thường ngày.

Chiếc gùi trong đời sống của đồng bào Mông Tây Bắc

NGUYỄN THẾ LƯỢNG

Chiếc gùi của người Mông có từ bao giờ, khó ai có thể xác định được, chỉ biết rằng, trong nét văn hóa của đồng bào Mông vùng Tây Bắc, chiếc gùi là hình ảnh rất đời quen thuộc, gắn liền với đời sống văn hóa, lao động của họ. Người Mông vẫn kể cho nhau sự tích về chiếc gùi của dân tộc mình rằng, xưa kia có một đôi trai gái yêu nhau nhưng do chàng trai nghèo khó nên không lấy được cô gái, phải bỏ đi biệt xứ nơi khác. Cô gái ngày ngày ra bụi tre khóc thương chàng trai, ngời khắc vào thân cây tre những lời thề sắt son.

Một ngày kia, cô gái quyết định đi tìm người yêu. Cô đốn cây tre có khắc những lời thề, chẻ ra lấy lớp cật bên ngoài rồi đan thành chiếc rọ hình trụ, cao, loe ở đầu trên, hóp ở dưới đáy giống hình bông hoa gạo. Cô gái cứ miệt mài bước. Một ngày nọ, cô tìm được chàng trai và hai người sống với nhau hạnh phúc. Từ đó, chiếc gùi được vợ chồng cô gái truyền dạy cho dân bản đan và dùng như một vật dụng, một biểu tượng thiêng liêng cho lòng chung thủy của tình yêu đôi lứa.

Để làm được chiếc gùi như ý, khỏe và bền chắc, người Mông vùng Tây Bắc thường chọn những cây tre không quá non và quá già, lột lấy phần cật ngoài

cùng, cạo hết phần xù xì để lộ lớp bóng của bề mặt. Và để cho khỏi mốc, người Mông thường hay ngâm cật tre xuống nước chừng 2-3 tuần, sau đó mới vót lên để đan gùi.

Việc đan gùi của đồng bào Mông Tây Bắc thường dành cho đàn ông. Với bàn tay khỏe khoắn, khéo léo, chỉ trong một thời gian ngắn, người Mông đã cho ra đời những chiếc gùi xinh xắn và nhỏ gọn. Gùi

của có nhiều kích cỡ khác nhau, tùy vào mục đích sử dụng và lứa tuổi. Thông thường, chiếc gùi của đồng bào Mông có miệng tròn, theo hướng tỏa ra, phần thân và đáy hình vuông. Sau khi đan xong, người Mông thường buộc hai sợi dây vải mềm hai bên vừa với vai đeo để khi đeo đồ nặng, vai không bị đau nhức. Lúc đan, người Mông rất có ý thức đưa bề mặt bóng của cật ra phía ngoài, tạo vẻ đẹp cho chiếc gùi.



Chiếc gùi được nhiều người, nhiều lứa tuổi sử dụng và nó rất quen thuộc với đồng bào Mông Tây Bắc trong bất kỳ công việc gì. Người lớn, nhỏ, già, trẻ đều có thể đeo gùi sau lưng để làm công việc của mình. Khi lên núi, người Mông đeo theo chiếc gùi sau lưng đựng hạt giống, nước uống, cơm nắm; lúc xuống núi, chiếc gùi đầy ắp sản phẩm sau một ngày lao động miệt mài với măng rừng, củ quả, rau xanh, những bó lúa trấu hạt. Ở nhà, chiếc gùi được đặt gọn trong góc hoặc trên vách.

Mỗi khi xuống chợ phiên, sau lưng những người phụ nữ Mông là chiếc gùi thân thuộc. Khi ấy, họ gùi rau, củ, gạo, gà, vịt, rượu, xôi ngũ sắc, ngô, khoai, củ cải... xuống chợ bán. Hầu hết hàng hóa nông nghiệp đều được người Mông đựng trong gùi. Có khi những đứa trẻ nhỏ, theo bố mẹ xuống chợ cũng được đặt ngồi vào chiếc gùi để công.

Đi chợ, người phụ nữ Mông thật hãnh diện khi đeo chiếc gùi sau lưng. Nếu là người phụ nữ đã có chồng thì chiếc gùi chứng minh sự đảm đang, khéo léo, giàu tình yêu thương của họ. Nếu là người phụ nữ chưa chồng, chiếc gùi sẽ nói với các chàng trai Mông rằng họ rất đảm đang và chung thủy. Chẳng thế mà trước khi về nhà chồng, người phụ nữ Mông thường dày công đan



cho mình một chiếc gùi thật to và đẹp, coi đó như một thứ của hồi môn. Chiếc gùi mang theo quần áo thổ cẩm, trang sức, các vật dụng... Và cũng từ đó, chiếc gùi sẽ luôn gắn bó với cô gái trong cuộc sống lao động. Hình ảnh chàng trai Mông đeo chiếc khèn, cô gái

Mông đeo gùi, cùng dắt ngựa đi dưới rừng mận, rừng đào là một hình ảnh tuyệt đẹp đầy lãng mạn về bài ca tình yêu nơi những bản Mông xa xôi.

Chiếc gùi có mặt hầu hết trong đời sống sinh hoạt văn hóa của người Mông Tây Bắc. Gùi hiện diện trong lễ cưới, Tết, trong tang ma và lễ ăn mừng lúa mới, làm nhà, lễ cúng rừng... Trong những lễ nghi đó, chiếc gùi được người Mông dùng đựng lễ vật, coi như một biểu tượng của lòng thủy chung, son sắt và mong ước về một cuộc sống no đủ, ấm áp.

Thật thú vị khi những thành quả lao động của đồng bào Mông vùng Tây Bắc được đựng trong những chiếc gùi tre. Vào mùa mận chín, những cô gái Mông gùi sau lưng những trái mận căng mọng, vào mùa măng là rất nhiều ngọn măng non. Đến các phiên chợ, lật lớp lá chuối đậy trên những chiếc gùi là xôi ngũ sắc dẻo thơm mà đồng bào Mông bày bán.

Đồng bào Mông Tây Bắc đã thổi hồn vào tre, nứa để làm nên chiếc *lù cở* tuyệt đẹp và bền chắc, một vật dụng thân thiết đồng hành với người Mông trong cuộc mưu sinh, chinh phục tự nhiên đầy gian khó nơi sơn thẳm. ■

